

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10/01/2025

V/v: *Kiến xin ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhung
Bà Phan Thị Bích

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Vân Anh – Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Xuân Tân - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2024/HNGĐ - ST ngày 28/10/2024 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/12/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Nhật L, sinh năm 1999; HKTT: Breng 3, xã Ia Der, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: Sn 102, đường Sumi Hana, phường Miyoto 432-5, thành phố Hitachiota, tỉnh Ibaraki, Nhật Bản.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giao nhận tài liệu, nộp chi phí tố tụng: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Đồng Thung, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Đồng Thung, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Nhật L trình bày:

Anh và chị Bùi Thị H có thời gian tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 10/02/2023 tại UBND xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Gia đình có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Thời gian đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc. Giữa năm 2023 thì hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên không còn tình cảm với nhau, bất đồng quan điểm sống. Hiện tại anh đang làm việc và sống ổn định tại Nhật Bản còn chị H thì sống và làm

việc ổn định tại Hòa Bình. Do hiện tại anh và chị H không còn tình cảm, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị được ly hôn với chị Bùi Thị H.

Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 21/10/2023. Do hiện tại anh đang ở nước ngoài nên cháu Phương Anh đang do mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Phương Anh cho mẹ đẻ là chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con, anh đồng ý.

Về tài sản chung, về nợ chung: Không có

(Anh L đã gửi Tòa án các văn bản có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản)

Bị đơn chị Bùi Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Nhật L có thời gian tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn và đăng ký kết hôn ngày 10/02/2023 tại UBND xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Gia đình có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, sau khi cưới chị có ở nhà chồng khoảng 2 tháng tại Breng 3, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai, sau đó chị về nhà mẹ đẻ tại thôn Đồng Thung, xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình sinh sống. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống. Tháng 01/2024 anh L đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Hiện anh L khởi kiện đề nghị ly hôn, chị đồng ý

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 21/10/2023. Hiện tại cháu Phương Anh do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Phương Anh cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con,.

Về tài sản chung, về nợ chung: Không có

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử. Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đây là vụ án kiện xin ly hôn có yếu tố nước ngoài, Tòa án đã thu thập đầy đủ tài liệu chứng cứ, bị đơn anh Nguyễn Nhật L đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, đã gửi các văn bản theo đúng quy định có xác nhận của Đại

sứ quán Việt Nam ở Nhật Bản. Hai người đã sống ly thân trong thời gian dài; mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho anh Nguyễn Nhật L ly hôn với Chị Bùi Thị H

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 21/10/2023. Hiện tại cháu Phương Anh do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Phương Anh cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con, nên cần chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn xin ly hôn. Quan hệ pháp luật tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Phú Nghĩa, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nguyên đơn đang đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm a, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Xét đơn xin ly hôn, nuôi con của anh Nguyễn Nhật L

Anh L và chị H trước khi kết hôn có thời gian được tự do tìm hiểu, trên cơ sở tự nguyện và được sự nhất trí của hai bên gia đình, có tổ chức đám cưới và ngày 10/02/2023 đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, giữa năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Tháng 01/2024 anh L đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản. Do quan điểm sống và khoảng cách địa lý nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hai vợ chồng không quan tâm nhau.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn gia đình trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu giải quyết cho anh Nguyễn Nhật L được ly hôn với chị Bùi Thị H

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 21/10/2023. Hai anh chị thống nhất giao cháu Phương Anh cho chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu.

Do đó cần giao cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh cho chị H nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ và phù hợp với ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình. Chị H không yêu cầu anh Ngọc cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Nhật L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 464 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Nguyễn Nhật L. Cho anh Nguyễn Nhật L được ly hôn chị Bùi Thị H

2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Giao cháu Nguyễn Ngọc Phương Anh, sinh ngày 21/10/2023 cho chị Bùi Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục.

Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 84, Điều 85, Điều 86 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con, hạn chế quyền thăm nom con của cha mẹ đối với con chưa thành niên.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Nhật L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004805 ngày 28/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 30 ngày, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh HB;
- Cục THADS tỉnh HB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạch Thị Hồng Hoa

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 30 ngày, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết hợp lệ./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Thị Bích

Nguyễn Thị Nhung

Bạch Thị Hồng Hoa